

Số: /QĐ-UBND

Tân Viên, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính
nhà nước xã Tân Viên năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN VIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 23/9/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính huyện An Lão (giai đoạn 2021-2025); Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện An Lão;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng – Thống kê UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Tân Viên năm 2025”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê UBND xã, các ngành, công chức chuyên môn UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ huyện;
- CT, các PCT UBND xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lương Xuân Tam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN VIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Tân Viên năm 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày / 01 /2025 của Ủy ban nhân dân xã Tân Viên)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các, cơ quan, đơn vị địa phương, các ngành và toàn thể cán bộ công chức xã.

2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các phòng, ban, ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

4. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.

5. Nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính năm 2025 là tập trung hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính huyện An Lão (giai đoạn 2021-2025);

6. Đánh giá, tổng kết Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính huyện An Lão (giai đoạn 2021-2025); Đánh giá, sơ kết Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; đề xuất Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tại xã Tân Viên giai đoạn 2026-2030.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, phấn đấu tiếp tục duy trì là một trong các xã thuộc huyện An Lão đạt thứ hạng cao về xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (Par

Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã.

4. Vượt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2025 được huyện giao; GPMB, phần đầu hoàn thành xây dựng NTM kiểu mẫu.

5. 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại bộ phận một cửa UBND xã được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn.

7. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên thực hiện công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện phổ giao; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của xã theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do thành phố ban hành ban hành; theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của UBND xã theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Tiếp tục đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính; tập trung vào các nội dung thực hiện chủ đề năm 2025 của xã;

đ) Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQVN xã, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của UBND xã; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức xã đối với tổ chức, doanh nghiệp và người dân...

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương, thành phố và tình hình thực tế của xã;

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại các phòng, cơ quan, đơn vị, địa phương. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của xã hoặc có nội dung trái pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC); tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức xã chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án của Chính phủ đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Đẩy mạnh tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (phí, lệ phí...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Triển khai Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/7/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm theo chỉ đạo của UBND huyện.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ;

b) Nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức xã.

c) Tiếp tục cử cán bộ công chức tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất gắn với vị trí việc làm.

d) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

6. Cải cách tài chính công

a) Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết; Tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại địa phương, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của UBND xã có đủ năng lực vận

hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

c) Đẩy mạnh việc sử dụng hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành. Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai trên địa bàn xã.

d) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã và mở rộng thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại xã *(nếu được UBND huyện chọn thí điểm)*.

e) Đổi mới, cải tiến mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, thực hiện đa dạng hóa các kênh thông tin đa phương tiện trên Cổng Thông tin điện tử của xã một cách toàn diện, trong đó cần đặc biệt chú trọng xây dựng các chuyên mục và giao diện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin; tạo liên kết giữa Cổng Thông tin điện tử với trang Fanpage, Zalo Cổng Thông tin điện tử của xã, huyện và thành phố.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước năm 2025 và các nguồn khác của xã. Ủy ban nhân dân xã sẽ cân đối, phân bổ cụ thể sau khi dự trù kinh phí chi tiết các nhiệm vụ được phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, các bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương, công chức chuyên môn chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính ở lĩnh vực được phân công phụ trách thực hiện về bộ phận Văn phòng để tổng hợp báo cáo theo quy định. *(báo cáo quý,*

báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 08 tháng cuối của quý, báo cáo năm gửi trước ngày 08/12)

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Văn phòng UBND:

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06/CP của xã (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức UBND xã; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân xã và Phòng Nội vụ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

- Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành các văn bản để đôn đốc, chỉ đạo các ngành, các đơn vị, cán bộ công chức liên quan thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tham mưu triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân xã.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân huyện giao.

c) Công chức Tư pháp-Hộ tịch:

Chủ trì, phối hợp với các c chức có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế, và các lĩnh vực phụ trách.

d) Công chức Văn hóa XH:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

* Đài truyền thanh xã: Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính. Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

đ) Công chức Tài chính – Kế toán:

- Chủ trì, phối hợp với các công chức có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Tham mưu cho UBND xã ưu tiên cấp kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính.

i) Các công chức được giao các nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân nếu có khó khăn, vướng mắc.

m) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.

DANH MỤC

Nhiệm vụ, công việc cụ thể triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính xã Tân Viên năm 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Tân Viên)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024	Văn phòng UBND	Các công chức chuyên môn	Trước ngày 25/01/2025	Kế hoạch CCHC của UBND xã
2	Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã năm 2024	Công chức VHXX – phụ trách thông tin, tuyên truyền	Các công chức chuyên môn, cán bộ Đài truyền thanh	Cả năm 2025	Kế hoạch, Báo cáo của UBND xã
3	Cử cán bộ công chức chuyên môn tham gia các lớp tập huấn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công tác cải cách hành chính	Lãnh đạo UBND	Các công chức chuyên môn	Cả năm 2025	Theo dõi, tổng hợp báo cáo của phòng Nội vụ
4	Tham gia hội thi tìm hiểu công tác cải cách hành chính trong cán bộ, công chức do huyện, thành phố tổ chức.		Cán bộ, công chức UBND xã	Quý II, Quý IV năm 2025	Báo cáo kết quả hội thi của Phòng Nội vụ huyện
II. Cải cách thể chế					

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
5	Ban hành, triển khai Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2025	CC Tư pháp – Hộ tịch	Cán bộ, công chức UBND xã	Cả năm 2025	Kế hoạch của UBND xã
6	Ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm trên địa bàn xã	CC Tư pháp – Hộ tịch	Cán bộ, công chức UBND xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan	Trước ngày 30/01/2025	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật/ Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật
7	Tăng cường tham gia các lớp bồi dưỡng công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật	CC Tư pháp – Hộ tịch	Cán bộ, công chức chuyên môn UBND xã	Cả năm 2025	Tham dự đầy đủ đúng thành phần theo giấy mời, triệu tập
III. Cải cách thủ tục hành chính					
8	Ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức chuyên môn UBND xã	Tháng 02/2025	Kế hoạch, Báo cáo
9	Đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, làm sạch dữ liệu gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ	- Các công chức chuyên môn UBND xã		Cả năm 2025	Dữ liệu số hóa được chứa trong Kho quản lý dữ liệu điện tử theo quy định

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	liệu đã được số hóa thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.				
10	Tiếp tục rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Văn phòng UBND xã	- Các công chức chuyên môn UBND xã	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện và danh mục thủ tục hành chính đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.
11	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Văn phòng UBND, CC VHXX phụ trách văn hoá -Thông tin,	Các công chức chuyên môn có liên quan	Cả năm 2025	Kết quả ghi nhận trên hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố
12	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Tối thiểu 80% Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận: Tối thiểu 60%.	Văn phòng UBND,	Các công chức chuyên môn có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo Kiểm soát TTHC năm 2025)
13	100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố và phải liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá	Văn phòng UBND	Cán bộ công chức chuyên môn UBND xã.	Cả năm 2025	Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
	trình thực hiện				
14	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; tỷ lệ hồ sơ TTHC do các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 98%	Văn phòng UBND	Cán bộ công chức chuyên môn UBND xã.	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo kiểm soát TTHC năm 2025); Kết quả ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
16	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND	Cán bộ công chức chuyên môn UBND xã.	Cả 2025	Báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ và Báo cáo cải cách TTHC hàng tháng)
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
17	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ công chức theo vị trí việc làm	UBND xã	các cán bộ, công chức UBND xã	Cả năm 2025	Báo cáo số lượng, chất lượng CBCC xã
V. Cải cách chế độ công vụ					
18	Bố trí, sử dụng công chức đúng với vị trí việc làm được phê duyệt.	UBND xã	các cán bộ, công chức UBND xã	Cả năm 2025	Báo cáo số lượng, chất lượng CBCC xã

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
19	Tham dự đầy đủ các hội nghị tập huấn bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	Văn phòng UBND xã	Các cán bộ, công chức có liên quan	Cả năm 2025	Kết quả theo dõi của UBND huyện
VI. Cải cách tài chính công					
20	- Thực hiện nghiêm kiến nghị tài chính qua các đợt thanh tra, kiểm tra (nếu có) - Quản lý, sử dụng tài sản công, kinh phí ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. - Giải ngân kịp thời, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công	Công chức Tài chính-KT	Các ngành, đoàn thể, công chức có liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo tài chính của công chức Tài chính - Kế toán xã
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
21	Ban hành và triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024	CC Văn hoá – Xã hội, phụ trách Văn hóa-Thông tin	Các công chức chuyên môn UBND các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Cả năm 2025	Kế hoạch, Báo cáo của UBND xã
22	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công tối thiểu 50%	Công chức Tư pháp-HT	Các cán bộ, công chức có liên quan	Cả năm 2025	Kết quả được ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
23	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tối thiểu 80%	Công chức Tư pháp-HT	Các cán bộ, công chức có liên quan	Cả năm 2025	Kết quả được ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
24	Triển khai Áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 18091: 2020 tại xã khi được huyện chọn thí điểm	Văn phòng UBND	Các cán bộ, công chức có liên quan.	Cả năm 2025	Kế hoạch; Báo cáo kết quả